

LÝ LỊCH DI TÍCH

I/ Tên gọi :

- Tên thường gọi: Lăng Tiên Hiền - đình Tiên Hiền
- Tên chữ: Tôn Hiền sở

II/ Địa điểm phân bố di tích, đường đi đến:

- Lăng Tiên Hiền tọa lạc tại xóm giữa, thôn Bãi Làng, xã Tân Hiệp. Phía Tây giáp đường mòn, phía Đông và phía Bắc giáp nhà dân, phía Nam giáp trường tiểu học Bãi Làng.

- Từ bến đò Bãi Làng đi dọc theo đường bê tông ven biển về hướng Đông Nam khoảng hơn 200 m thì gặp đoạn cống chảy ra biển, từ đó rẽ trái vào chùng 50 m thì đến.

III/ Sự kiện, nhân vật, lịch sử và thuộc tính của di tích:

Cù Lao Chàm nổi tiếng với nhiều tên gọi khác nhau trong lịch sử như: Pulaucham, Chiêm Bất Lao, Tiêm Bút Loa, Tiêm Bích Loa, Đại Chiêm dư (*đảo Đại Chiêm*)... Gồm nhiều hòn đảo lớn nhỏ khác nhau: Hòn Lao, Hòn Tai, Hòn Khô, Hòn Lá, Hòn Mồ, Hòn Dài, Hòn Ông... nằm bên bờ biển đông, quần tụ thành hình cánh cung quay về hướng đất liền, cách bờ biển khoảng 15 km. Đã từ bao đời nay, Cù Lao Chàm như một bức bình phong che chắn cho Đại Chiêm hải khẩu của đô thị cổ Hội An như trong mục “**sơn xuyên**”, phần viết về Quảng Nam của sách **Đại Nam nhất thống chí** chép về Cù Lao Chàm như sau: “**Đại Chiêm dư còn có tên là ngọn Tiêm Bút, xưa gọi là núi Chiêm Bất Lao, tục danh là Cù Lao tại biển đông huyện Diên Phước. Xưa còn có hiệu là Ngoạ Long dư, là bức bình phong của Đại Chiêm hải khẩu. Dân phường Tân Hiệp sinh sống bên sườn phía Nam của núi, trên núi có ruộng có thể cày cấy được. Những người đi biển của nước ta và ngoại quốc lấy đây làm mốc, Phàm khi ra đi và trở về đều dừng lại đây để lấy củi và nước...**” (*Đại chiêm dư nhất danh Tiêm Bút phong, cổ danh Chiêm Bất lao sơn, tục danh Cù Lao, tại Diên Phước huyện đông hải trung. Cổ hiệu Ngoạ Long dư, vì Đại Chiêm hải khẩu trấn sơn. Tân Hiệp phường dân bàng sơn cư yên chi Nam, sơn thượng hữu điền khả canh thực. Bôn quốc dữ ngoại quốc việt hải giả dĩ thử vi chuẩn, vãng phản giai đình bạc thủ tân thủy ...*)

Theo tài liệu lịch sử và qua công tác khai quật khảo cổ học, đặc biệt là qua các hiện vật bằng đá như rìu tứ giác, rìu có vai, lưỡi ghe, bàn nghiền... được khai quật ở di chỉ Bãi Ông cho thấy sự có mặt của con người trên đảo Cù Lao Chàm diễn ra khá sớm, cách nay khoảng 3000 năm.

Như sách Đại Nam nhất thống chí đã mô tả: dân của phường Tân Hiệp sinh sống theo sườn phía Nam của núi và thực tế họ đã sinh sống ở đây từ rất lâu và theo truyền thống của người Việt, mỗi khi định cư sinh sống tại vùng đất nào thì cộng đồng cư dân đó tiến hành xây dựng đình miếu để thờ các bậc tiền hiền, hậu hiền có công khai hoang, khẩn hóa, lập nên làng xã và cũng đồng thời là nơi thờ những vị thần có công hộ giúp nhân dân được tai qua nạn khỏi. Lăng tiền hiền ở Cù Lao Chàm được xây dựng từ ý nghĩa đó.

Hiện nay, trong di tích không còn giữ được những cứ liệu về niên đại xây dựng của ngôi đình, nhưng qua điều tra những vị cao niên của làng thì lăng được xây dựng khá lâu, khoảng cuối thế kỷ thứ 18, đầu thế kỷ 19.

IV/ Loại hình di tích: Kiến trúc nghệ thuật

V/ Khảo tả di tích:

Đây là một di tích có vai trò quan trọng trong hệ thống các di tích tín ngưỡng của các cư dân trên đảo Cù Lao Chàm nên di tích được xây dựng khá quy mô bề thế.

Lăng chủ yếu được xây dựng bằng các vật liệu sẵn có tại địa phương như vôi, gạch, đá, san hô... Kiến trúc theo lối cuốn vòm, không có cột kèo bằng gỗ. Mái lợp ngói âm dương, bờ nóc trang trí hình “*lưỡng long tranh châu*”, bờ hồi mềm mại, đầu đao tạo dáng hoa lá, đuôi cá, mặt rồng...

Nội thất có không gian rộng lớn chia làm nhiều nếp, ngăn cách bởi các trụ rộng. Trên bệ thờ chính gian giữa có ba bài vị bằng gỗ sơn son thếp vàng, ghi các thần hiệu của Phục Ba Tướng quân như: “**Sắc phong Phục Ba Tướng Quân**”, “**Sắc phong Phục Ba Tứ Dương Thành Quốc Công Đại Tướng Quân**”, “**Sắc phong Phục Ba Bích Sơn Hầu Quận Công**” và một bài vị thờ “**Danh Tài, Đức Hiền nhị vị Tướng Quân**”. Theo các tài liệu “**Phục Ba tướng Quân 伏波將軍**” nghĩa là Tướng quân chinh phục được sóng gió là tước vị của những người có công “chinh phục” sóng gió hoặc có tài hàng hải mà không bị tổn thương bởi phong ba trong các chuyến đi biển... thì được nhà nước phong kiến phong cho tước vị trên. Tại Hội quán Triều Châu trong khu phố cổ Hội An cũng có thờ Phục Ba tướng Quân, có rất nhiều người cho đây là Mã Viện, một tướng quân nhà Hán đã đưa quân sang đánh Hai Bà Trưng của nước ta. Nhưng theo chúng tôi thấy không có dấu hiệu nào là thờ Mã Viện cả. Hơn nữa, trong lịch sử Trung Quốc có ít nhất là 3 người được phong là Phục Ba tướng quân đó là: Lộ Bác Đức, Mã Viện và Trịnh Thành Công. Vì vậy, vị Phục Ba hiện đang được thờ tại Triều Châu hội quán cũng như thờ tại lăng tiền hiền ở Cù Lao Chàm chưa biết được đó là vị Phục Ba nào trong 3 vị kể trên.

Hai bên tả hữu của bệ thờ chính còn có hai bệ thờ khác để thờ tả ban liệt vị và hữu ban liệt vị.

Trên tường của các bệ thờ khác và các trụ giữa đều có ghi nhiều câu đối bằng chữ Hán, nội dung ca tụng công đức của các bậc tiên, hậu hiền và thần thánh như: “*Tôn công tiên thác thâm như hải, hiệp đức hậu bồi trọng nhược sơn*” nghĩa là “*Công sơn khai thác của tiên nhân sâu như biển lớn, đức tài bồi cho hậu thế nặng tựa non cao*” hay “*Tân thánh trạch sơn vô mãnh thú, hiệp thần uy hải bất dương ba*” nghĩa là “*Nhờ ơn thánh núi non không thú dữ, cây thần uy biển sóng bình yên*”... Ngoài ra, trong lăng còn lưu giữ một số bức hoành gỗ sơn son thếp vàng do các hiệu buôn ở phố Hội An phụng cúng như bức “**Hải Bất Dương Ba**” (海不揚波 *biển không dậy sóng*) do Xán Tinh yển thuế công ty phụng cúng năm Tân Mão, hay bức “**Đức Phối Càn Khôn**” (德配乾坤 *đức cùng trời đất*) do Mậu Thuận Hoà ở xã Minh Hương phụng cúng vào năm Mậu Thân..

Trước lăng là một khoảng sân rộng lát gạch đỏ, có bình phong lớn án ngữ, có cổng cao, trên tạo dáng hình bông sen.

VI/ Những hiện vật trong di tích:

Hiện nay, trong di tích còn lưu giữ được 3 bài vị bằng gỗ, có chạm trổ, sơn son thếp vàng, trên khắc thần hiệu của các vị Phục Ba Tướng quân. Ngoài ra, còn có 2 bức hoành phi sơn son thếp vàng lớn do các thương hiệu trong phố Hội An phụng cúng.

VII/ Giá trị khoa học - lịch sử:

- Ngôi đình đã góp phần quan trọng trong việc nghiên cứu về quá trình định cư, khai hoang khẩn hóa, ổn định cuộc sống và làm sáng tỏ tập tục tôn giáo tín ngưỡng của cư dân trên đảo Cù Lao Chàm xưa.

- Ngôi đình có vai trò quan trọng góp phần làm phong phú hệ thống các công trình kiến trúc tôn giáo tín ngưỡng trong quần thể các di tích tôn giáo tín ngưỡng ở Tân Hiệp nói riêng và Hội An nói chung.

VIII/ Tình trạng bảo quản di tích:

Vào năm 1997, những cán bộ chuyên môn của Trung tâm Quản lý Bảo tồn Di tích Hội An đã tiến hành khảo sát, đánh giá về giá trị cũng như lập phiếu khảo sát bước đầu, lập hồ sơ cho di tích. Hiện nay, Trung tâm Quản lý Bảo tồn Di tích đang tiếp tục đo vẽ, khoanh vùng bảo vệ và từng bước hoàn thành hồ sơ khoa học cho di tích để có cơ sở xếp hạng di tích sau này.

IX/ Các phương án bảo vệ, sử dụng di tích:

Do đình bị xuống cấp hư hại nghiêm trọng và xác định đây là một di tích có tầm quan trọng đối với Cù Lao Chàm, UBND thị xã Hội An, Trung tâm Quản lý Bảo tồn Di tích Hội An phối hợp với địa phương tiến hành đại trùng tu vào năm 2001. Hiện nay, đình đã vững chắc, nguy nga tráng lệ.

X/ Cơ sở pháp lý bảo vệ di tích:

Di tích đã được ghi vào danh mục bảo vệ của Thị xã năm 2000.

XI/ Những tư liệu bổ sung:

- Sơ đồ bố trí thờ tự trong di tích.
- Bản sao chép các hoành phi, câu đối hiện tồn trong di tích.

**Xác nhận của cơ quan
Giám Đốc**

Hội An, ngày 07 tháng 8 năm 2003
Người lập hồ sơ

(Đã ký)

Tổng Quốc Hưng